

THE SCHOOL DISTRICT OF PHILADELPHIA

“Please complete the English version of the document, the target language version will be automatically completed”

School _____

Address _____

Philadelphia, PA _____

Telephone _____

Student _____ **I.D.** _____

Parent _____

Date _____

Dear Parents/Guardians:

Enclosed, please find your child’s report card for the _____ **Marking Period** for the _____ **Academic year**. We are asking that you review the report card very carefully.

Teachers of students who are “in danger of failing” will contact parents within the next few days to schedule either a phone conference or a face-to-face conference at a time that is conducive to both parents and teachers.

All parents are encouraged to contact their child’s teacher to discuss their child’s progress to date.

Thank you for being a partner in your child’s education.

Sincerely,

Principal

SỞ GIÁO DỤC PHILADELPHIA

Trường/School _____

Địa Chỉ/Address _____

Philadelphia, PA _____

Điện Thoại/Telephone _____

Học Sinh/Student _____ I.D. _____

Phụ Huynh/Parent _____

Ngày/Date _____

Kính Gởi Quý Phụ Huynh/Giám Hộ:

Kèm theo đây là Phiếu Điểm Học Kỳ/Marking Period _____ của con quý vị trong **Niên Học/Academic Year** _____. Chúng tôi yêu cầu quý vị đọc kỹ tờ phiếu điểm này.

Giáo viên nào có học sinh "có nguy cơ bị rớt" sẽ trao đổi về phiếu điểm của học sinh này với phụ huynh của em trong vòng vài ngày tới đây bằng điện thoại hoặc trực tiếp gặp mặt vào thời gian thuận lợi cho cả phụ huynh lẫn giáo viên.

Tất cả phụ huynh nên liên lạc với giáo viên của con mình để thảo luận về tiến bộ của em.

Xin cảm ơn quý vị đã hợp tác với chúng tôi trong việc giáo dục con em quý vị.

Trân Trọng Kính Chào,

Hiệu Trưởng/Principal

Lời Phê Của Giáo Sư Trong Phiếu Điểm Của Học Sinh Lớp 4-8
Grades 4-8 Report Card Comments

(Câu nào có đánh dấu (✓) là phê bình con của quý vị)

Teacher: Please put a checkmark ✓ in the middle column of the items that apply to the student

Trường/School _____

Giáo Sư/Teacher _____

Phụ Huynh/Parent _____

Học Sinh/Student _____ I.D# _____

Comments		Lời Phê
<i>Character Building and Behavior Pattern (positive)</i>		Tính Tình Và Hạnh Kiêm (Tốt)
<i>Is conscientious and works hard</i>		Học tập chuyên cần và chăm chỉ/
<i>Follows directions</i>		Làm theo sự hướng dẫn/
<i>Works cooperatively with others</i>		Hợp tác trong học tập /
<i>Uses time appropriately and is organized</i>		Ngăn Nấp và biết sử dụng thời gian hợp lý/
<i>Demonstrates consistent effort</i>		Tò ra có cố gắng liên tục/
<i>Follows school and classroom rules</i>		Tuân theo nội qui của trường và lớp/
<i>Accepts responsibility</i>		Có trách nhiệm/
<i>Respects the rights and feelings of others</i>		Tôn trọng quyền lợi và cảm giác của người khác/
<i>Sets a positive example for the rest of the class</i>		Mang lại ảnh hưởng tốt cho bạn học/
<i>Is polite and courteous</i>		Lịch sự và nhã nhặn/
<i>Manages own behavior</i>		Kiểm chế được hành vi của mình
<i>Works well with partner and/or learning group</i>		Làm việc tốt với bạn học và / hoặc nhóm học tập/
<i>Handles conflict appropriately</i>		Giải quyết mâu thuẫn một cách hợp lý/
<i>Demonstrates leadership skills</i>		Biểu hiện được năng khiếu lãnh đạo/
<i>Helpful in resolving conflict</i>		Giúp ích trong việc giải quyết mâu thuẫn/
<i>Honors diversity of fellow students</i>		Tôn trọng sự đa dạng của bạn cùng học/
<i>Helpful to classmates and others</i>		Giúp đỡ bạn học và kẻ khác/
<i>Makes friends readily</i>		Đễ kết bạn/
<i>Character Building and behavior pattern (Negative)</i>		Tính Tình Và Hạnh Kiêm (Xấu)
<i>Does not get along with peers</i>		Không hòa thuận với bạn cùng trang lứa/
<i>Disrespectful of others</i>		Vô lễ không tôn trọng người khác/

<i>Needs improvement in attitude</i>		Cần sửa đổi thái độ/
<i>Does not wear school uniform</i>		Không mặc đồng phục/
<i>Handles conflict inappropriately</i>		Không xử lý mâu thuẫn một cách thích hợp/
<i>Must learn to control his/her behavior</i>		Cần phải kiểm tra lại hành vi của mình/
<i>Excessive lateness</i>		Đi học trễ nhiều lần/
<i>Excessive absences</i>		Nghỉ học nhiều lần/
<i>Inattentive-89</i>		Không chăm chỉ học tập/
<i>Does not work well in cooperative groups</i>		Không hợp tác tốt trong sinh hoạt nhóm/
<i>Wastes time, not on task</i>		Lãng phí thời gian, không chăm chỉ làm bài/
<i>Disrupts instruction</i>		Gây rối trong giờ học/
Academic Performance (Positive)		Thành Tích Học Tập (Tốt)
<i>Excellent in effort, attention and preparation</i>		Xuất sắc trong việc cố gắng, chăm chỉ và chuẩn bị bài/
<i>Produces quality work</i>		Làm bài có chất lượng /
<i>Thinks things through and provides reasons for opinions</i>		Suy nghĩ sâu sắc và đưa ra được lập luận về quan điểm
<i>Imaginative, has lots of ideas, thinks of ways to solve problems</i>		Giàu trí tưởng tượng, nhiều ý kiến, biết nghĩ cách để giải quyết vấn đề
<i>Participates thoughtfully in discussions</i>		Tham gia tranh luận 1 cách sâu sắc/
<i>Practices mindful learning and welcomes new ideas</i>		Rèn luyện tư duy và luôn đón nhận cái mới/
Academic Performance(Negative)		Thành Tích Học Tập (Xấu)
<i>Assignments are sometimes incomplete</i>		Đôi khi không hoàn tất bài làm/
<i>Low test grades</i>		Điểm kém trong các kỳ kiểm tra/
<i>Difficulty following written directions</i>		Gặp khó khăn trong việc làm theo lời hướng dẫn trong bài /
<i>Difficulty following oral directions</i>		Gặp khó khăn trong việc nghe theo lời nói hướng dẫn /
<i>Failure to make up work</i>		Không chịu làm bài bù lại/
<i>Assignments missing</i>		Làm mất bài tập trong lớp/
<i>Homework missing</i>		Làm mất bài tập đem về nhà làm/
<i>Has trouble with reading comprehension</i>		Gặp khó khăn về môn đọc hiểu/
<i>Fails to bring supplies to school</i>		Không mang đồ dùng học tập đến trường./
<i>Has trouble reading unfamiliar words</i>		Không đọc được những chữ lạ./
<i>Needs improvement in math skills</i>		Cần cố gắng thêm về môn toán/
<i>Lacks basic skills</i>		Các kỹ năng căn bản còn yếu/
<i>Assignments are incomplete or missing</i>		Không hoàn tất hoặc làm mất bài làm/
Progress		Tiến Bộ
<i>Commendable progress</i>		Tiến bộ đáng khen/
<i>Shows improvement in work</i>		Biểu hiện có tiến bộ trong học tập/

ESOL or Special Education related issues		Những Vấn Đề Liên Quan Đến ESOL hoặc Giáo Dục Đặc Biệt
<i>Grade is based on adaptations/accommodations in accordance with IEP</i>		Điểm số dựa vào sự thích nghi/thu xếp cho phù hợp với IEP
<i>Supplementary instruction/support from Resource Room teacher</i>		Giảng dạy bổ sung/trợ giúp từ giáo sư /
<i>Grade is based on an instructionally appropriate level</i>		Điểm số dựa vào trình độ giảng dạy thích hợp/
<i>No grade due to late admission</i>		Không có điểm vì nhập học muộn./
<i>No grade due to beginner ESOL status</i>		Không có điểm vì là học sinh ESOL./
<i>No grade due to medical reasons</i>		Không có điểm vì lý do sức khỏe/
<i>Subject is taught in both languages of the bilingual program</i>		Môn học được dạy bằng 2 thứ tiếng thuộc chương trình song ngữ
Intervention		Can Thiệp
<i>Parent conference requested</i>		Yêu cầu được gặp gỡ phụ huynh/
Phụ Chú /Additional Note		

Quý vị có biết là các trường sẽ đóng cửa khi thời tiết xấu hay không?

Quý vị có tìm các lớp dạy Anh Văn cho người lớn ở gần nhà quý vị hay không?

Quý vị có cần người hiểu ngôn ngữ của mình để giúp quý vị giải quyết những vấn đề về việc học của con quý vị hay không?

Hãy đọc trang web: www.philasd.org/language/vietnamese là nơi mà **Nhu cầu của quý vị là ưu tiên!**

Trình Độ Giảng Dạy Môn Đọc Hiểu 4-8

Trình Độ Giảng Dạy Môn Đọc Hiểu cho biết môn Đọc Hiểu của con quý vị đã đạt được đến cấp lớp nào. Trình độ 4.5 có nghĩa là con quý vị đang đọc ở trình độ giữa năm lớp 4. Trình độ 8.0 có nghĩa là con quý vị đang đọc ở trình độ đầu năm lớp 8.

- 1.0-1.5** Người đọc phải nhờ vào sự trợ giúp của thầy cô để hiểu được khái niệm cơ bản của sách vở và chữ in. Các em có thể đọc được những chữ thường thấy như là the, a, at... Hình ảnh minh họa, chữ in to và giới hạn của số trang sách đều rất cần thiết để giúp cho học sinh có thể hiểu được nội dung của bài đọc.
- 2.0-2.5** Người đọc bắt đầu học hỏi được cách nhận dạng mặt chữ và có thể hiểu nội dung bài đọc nhiều hơn. Học sinh vẫn nhờ vào sự trợ giúp của thầy cô để hiểu nghĩa cốt truyện. Học sinh biết đọc sách có nhiều mục đích như là để giải trí, để tìm hiểu hoặc để thuyết phục. Học sinh có thể phân biệt giữa một bài văn hư cấu và hiện thực. Các em ít phụ thuộc vào hình ảnh và có thể đọc nhiều hàng chữ hơn ở mỗi trang sách.
- 3.0-3.0** Người đọc không còn phụ thuộc nhiều vào việc nhận dạng mặt chữ nữa. Họ sinh bắt đầu tự hiểu nghĩa bài đọc. Các em còn có thể phân biệt được các thể loại của bài đọc và có thể đọc bản văn có nhiều câu dài, sách có nhiều trang và từ ngữ phong phú hơn.

Theo quy định, học sinh phải đọc đúng với trình độ cấp lớp của mình hoặc cao hơn.

- 4.0-4.5** Người đọc lĩnh hội được những bài đọc đa dạng. Phần lớn là đọc thầm; người đọc hiểu được các quan niệm khác nhau và sử dụng kỹ năng phân tích từ vựng để nhận ra các từ ngữ và câu văn phức tạp.
- 5.0-5.5** Người đọc lĩnh hội được những bài đọc đa dạng; bài đọc dài hơn, đòi hỏi tư duy để hình thành ý kiến cho cả đoạn văn hư cấu lẫn hiện thực.
- 6.0-6.5** Người đọc hiểu được cả nội dung bài đọc. Người đọc phải hiểu và trả lời được các bản văn dài bao gồm những câu văn phức tạp, đoạn văn, và các từ đa âm (như là bankruptcy, uplifting, v.v.).
- 7.0-7.5** Người đọc hiểu được cả nội dung bài đọc nào giới thiệu các đề tài chính chắn như là việc hành hạ, sự nghèo nàn, và chiến tranh. Người đọc phải hiểu và trả lời bài đọc dài hơn bao gồm các câu văn phức tạp và đoạn văn khác nhau.
- 8.0-8.5** Người đọc hiểu được phạm vi rộng của bài đọc. Đa số đọc bài thầm lặng. Thói quen đọc sách mà không phạm lỗi đã được củng cố. Trình độ lĩnh hội câu chuyện và phẩm chất của nhân vật tùy theo mức độ hiểu biết câu chuyện.
- 9.0-10.0** (Người đọc thành thạo) Người đọc thành thạo biết đọc một cách thành công. Mục tiêu của các em là đọc để hiểu với ý định tìm hiểu ý nghĩa từ những gì em đang đọc. Các em đọc với sự diễn cảm và chú ý đến dấu chấm câu nhằm để đọc được trôi chảy và rõ ràng. Tăng cường việc đọc sách một cách độc lập sẽ nâng cao kỹ năng nhận thức nhằm để đọc những tác phẩm khó hơn.

HƯỚNG DẪN VIỆC TRỢ GIÚP CHO HS CẤP LỚP 4-8 TẠI GIA ĐÌNH

Môn Đọc Hiểu

- Thành lập thư viện ở nhà bao gồm nhiều tài liệu sách vở khác nhau.
- Đặt những câu hỏi về câu chuyện: “Chuyện gì xảy ra vào lúc bắt đầu câu chuyện, vào giữa chuyện và vào cuối chuyện?”
- Chọn lựa sách vở, báo chí, và bài báo trên internet để đọc.
- Đọc báo và bàn luận về các sự kiện phổ biến. Cho cháu thấy là quý vị đọc sách để giải trí và để tìm hiểu thông tin (báo chí, thi ca).
- Trở thành người khách quen thuộc đến viếng thư viện.
- Thảo luận và phân tích những tiết mục quảng cáo trên TV và trên bảng yết thị tại khu phố của quý vị. (Hỏi: Họ quảng cáo cái gì vậy?)

Môn Toán

- Tim những hoạt động thực tế đòi hỏi con quý vị sử dụng kỹ năng toán như là đo lường các thành phần trong công thức ăn.
- Chuẩn bị chuyến đi ra ngoài sử dụng thời khóa biểu của xe điện ngầm SEPTA, xe lửa, và xe buýt.
- Khuyến khích con quý vị dùng phép tính nhẩm trong khi mua sắm.
- Sử dụng các thông tin thể thao để xác định số liệu thống kê như là tính xem số lần đánh trung bình của các cầu thủ bóng chày.
- Lôi cuốn con quý vị vào việc xác định địa điểm các con đường trên bản đồ và cho hướng dẫn nơi đến như là hướng đông, tây, nam, bắc hoặc việc đo đạc theo tỷ lệ trên bản đồ.
- Nhận dạng và xếp loại các hình học trong nhà và ngoài phố.
- Lôi cuốn con quý vị vào việc sửa chữa và cải tiến các vật dụng trong nhà như là đo đạc phòng ốc để trải thảm. Bảo cháu tính toán giá cả.

Môn Khoa Học

- Khuyến khích tính hiếu kỳ và hay thắc mắc. Người trong gia đình có thể tham gia vào việc khám phá bằng cách trả lời cho đứa trẻ là: “Tôi không biết nhưng chúng ta hãy cùng tìm cách giải đáp.”
- Hỏi con quý vị là cháu đang học gì trong trường. Cho cháu biết là khoa học có liên quan đến mọi mặt của đời sống chúng ta như thế nào, từ nguồn năng lượng cây xanh cho đến việc thay đổi khí hậu.
- Viếng bảo tàng viện khoa học, các khu vực giáo dục ngoài trời, sở thú và khu vực bảo tồn thiên nhiên để cho con quý vị biết là quý vị xem trọng khoa học.
- Quan sát thế giới thiên nhiên với con quý vị bằng cách chỉ cho chúng thấy sự xuất hiện của các lá non trên cây khi xuân đến và vết nứt trên vỉa hè vì thời tiết thay đổi theo chu kỳ đóng băng và tan đá.

Môn Sử Địa

- Thảo luận về các kỹ năng tài chính như là quản lý tiền bạc, ký séc, và ngân quỹ gia đình; áp dụng kỹ năng này vào đời sống hàng ngày.
- Cùng nhau đọc và thảo luận về các nền văn hóa khác nhau.
- Thảo luận về các sự kiện hiện nay từ các tài liệu tin tức (trên TV, báo và tạp chí).
- Giải thích và bàn luận về các khía cạnh quan trọng của Phong Trào Dân Quyền.

Môn Tập Viết

- Tập cho con quý vị viết thư hoặc email cho họ hàng hoặc bạn bè biết tin tức về những sự kiện gần đây, những quan sát, và cảm giác của chúng.
- Tập cho con quý vị viết hướng dẫn về nhiệm vụ mỗi ngày (như là cách làm bánh mì kẹp đậu phộng và mức dầu).
- Các học sinh thường cố thuyết phục cha mẹ cho phép chúng làm điều gì đó hoặc xin cha mẹ mua cái gì đó. Hãy bảo chúng viết ra danh sách những lý do và bằng chứng để thuyết phục quý vị trong đó đề cập đến những quan tâm hoặc lập luận của chúng.
- Cùng với con của quý vị viết một câu truyện hoặc một vở kịch ngắn về kinh nghiệm cá nhân. Chia sẻ việc này với gia đình.

Y Tế Và Sức Khỏe

- Mỗi sáng cho cháu ăn buổi điểm tâm bổ dưỡng tại nhà hoặc trong trường.
- Tham gia và chơi các sinh hoạt thể lực; giới hạn thời gian xem TV và Video.
- Trao đổi về sự giận dữ và phương pháp để kiềm chế.
- Bàn bạc về việc bắt nạt, những phương pháp để tránh là nạn nhân, và làm cách nào để giúp đỡ kẻ bị bắt nạt.
- Bàn về những hành vi nguy hiểm và phương pháp để dàn xếp khi gặp áp lực của bạn đồng trang lứa.

Nghệ Thuật Và Âm Nhạc

- Hát và chơi nhiều bài hát đa dạng thể hiện những phong cách và văn hóa khác nhau.
- Cung cấp các dụng cụ nghệ thuật thích hợp để tập vẽ, họa, in ấn và điêu khắc.
- Tham dự những buổi biểu diễn âm nhạc và tham quan bảo tàng viện nghệ thuật.

Ngôn Ngữ Thế Giới

- Thực tập với cháu những thành ngữ hoặc nhóm từ đã học.
- Sử dụng những từ ngữ đã học để chơi trò đố chữ với cháu.

Có Nguy Cơ Bị Ở Lại Lớp

Trong phiếu điểm vào học kỳ 2 và 3 sẽ ghi trong phần chú thích ở cuối trang nếu học sinh có nguy cơ bị ở lại lớp. Trong phiếu điểm của học kỳ cuối sẽ ghi rõ học sinh được lên lớp hoặc được đưa sang chương trình học hè.

Lớp 4 - 7

Học sinh nào môn Toán, Tập Đọc hoặc Khoa Học bị điểm D hoặc F thì sẽ có nguy cơ bị ở lại lớp.

Lớp 8

Học sinh nào 4 môn học chánh (Toán, Tập Đọc, Khoa Học, hoặc Sử Địa) bị điểm D hoặc F sẽ có nguy cơ bị ở lại lớp.

